

Số: 166/2019/QĐST-HNGĐ

Mộc Châu, ngày 25 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 178/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh C - Sinh năm: 1988. Địa chỉ: Tiểu khu B, xã T, huyện M, tỉnh S.

- Bị đơn: Chị Trần Thị H - Sinh năm: 1989. Địa chỉ: Tiểu khu B, xã T, huyện M, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh C và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn An T, sinh ngày 12/12/2009 cho anh Nguyễn Minh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Tiến B, sinh ngày 01/10/2016 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, phân chia, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, phân chia thanh toán không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Minh C tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003469 ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu. Anh Nguyễn Minh C được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã T, huyện M, tỉnh S;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Triệu Văn Quang